|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: | Lớp: 6A3, 6A4 |

**Tiết 48+49**

**VĂN BẢN 2:** **GIỌT SƯƠNG ĐÊM**

**1. Chuẩn bị đọc**

**a. Mục tiêu:**

- Kích hoạt được kiến thức nền liên quan đến chủ đề văn bàn, tạo sự liên hệ giữa trải nghiệm của bàn thân với nội dung của văn bản.

- Bước đầu dự đoán được nội dung của văn bản,

## - Nhân ái, khoan dung với người khác, tự nhận thức về những gì mình đã làm để điều chỉnh, biết trân trọng những giá trị của cuộc sống.

## **b. Tổ chức hoạt động**

**\* Giao nhiệm vụ học tập:** GV cho học sinh trả lời câu hỏi

– (1) Cho hs tham gia chơi nhìm bóng đoán tên các con vật. Em đã từng thấy bọ dừa chưa? Em đã biết gì về tập tính của bọ dừa?

– (2) Đã bao giờ có một sự việc bất ngờ xảy ra khiến em thay đổi quyết định của mình? Chia sẻ với bạn về trải nghiệm ấy.

**\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- Cá nhân hs tham gia trò chơi và suy nghĩ để thực hiện yêu cầu

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- Nhiệm vụ (1): mời lần lượt hs đoán bóng con vật, chia sẻ hiểu biết về bọ dừa

– Nhiệm vụ (2): mời 1 – 2 hs chia sẻ trải nghiệm bản thân.

**\* Kết luận, nhận định:**

– Nhiệm vụ (1): Đáp án các con vật: bọ dừa; cóc; thằn lằn; ốc sên; tắc kè. Gv cung cấp thông tin về bọ dừa:

+ Bọ rùa là một loài bọ cánh cứng, thuộc nhóm côn trùng đa thực, ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau. Về mặt này, người ta chia chúng thành hai nhóm là bọ rùa ăn thịt và bọ rùa ăn thực vật

+ Nhóm bọ rùa ăn thịt là sinh vật hữu ích, lại có vẻ ngoài đặc biệt, nên hình ảnh của chúng xuất hiện rất nhiều trong các chương trình giáo dục và giải trí.

– Nhiệm vụ (2): HS chia sẻ những trải nghiệm của bản thân.

Gv dẫn dắt vào bài: *Trong cuộc sống, đôi khi có một sự việc bất ngờ xảy ra khiến ta đột ngột thay đổi quyết định của mình. Bọ Dừa trong văn bản “Giọt sương đêm” đã có một trải nghiệm thú vị như thế, chúng ta cùng đến với bài học để hiểu thêm về trải nghiệm thú vị của Bọ Dừa và hiểu được ý nghĩa của trải nghiệm trong cuộc sống của mỗi người.*

**2. Trải nghiệm cùng văn bản**

**a. Mục tiêu:** Đọc văn bản và sử dụng một số kỹ thuật đọc khi trả lời câu hỏi trong khi đọc

**b. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ:**

+ GV yêu cầu HS đọc phần tác giả, tóm tắt truyện “Giọt sương đêm” và các chú thích.

+ GV hướng dẫn HS cách ngắt nhịp đọc, cách đọc tên nhân vật. Yêu cầu HS nêu cách đọc, giọng đọc của vai HS được đảm nhiệm và tiến hành đọc phân vai: người dẫn truyện, ông khách (Bọ dừa cánh cứng), Thằn Lằn, cụ giáo Cóc

**\* Lưu ý:**

- Người dẫn truyện –giọng to, rõ ràng, chậm rãi

- Ông khách: giọng nhẹ nhàng, từ tốn.

- Thằn Lằn: giọng nhanh, vui vẻ, hài hước

- Cụ giáo Cóc: giọng chậm, khoan thai,

**\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**

+ HS lắng nghe hướng dẫn đọc, suy nghĩ cách đọc, giọng đọc của từng nhân vật và tiến hành đọc phân vai.

**\* Báo cáo, thảo luận:**

+ GV mời HS đọc phân vai và một vài hs trả lời câu hỏi trải nghiệm cùng VB.

**\* Kết luận, nhận định:**

+ GV nhận xét cách đọc đối với từng nhân vật, nhận xét câu trả lời phần trải nghiệm cùng văn bản.

**3. Trải nghiệm cùng văn bản**

**3.1. Đặc điểm thể loại**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết phân tích được các yếu tố của truyện đồng thoại: nhân vật; người kể chuyện ngôi thứ ba.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ:**

(1) Yêu cầu hs nhớ lại kiến thức về ngôi kể, lời nhân vật, lời người kể chuyện.

(2) Trả lời câu hỏi 1 và 2 SGK/93, hoàn thiện PHT sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Người kể chuyện** | *- Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Vì sao em biết?*  *- Tác dụng của việc sử dụng ngôi kể ấy là gì?* |
| **Lời nhân vật** | *- Nhân vật trong truyện gồm những ai?*  *- Tìm một vài câu thể hiện lời của người kể chuyện?*  *- Tìm một vài câu thể hiện lời của nhân vật?*  *- Đoạn văn sau được kể bằng lời của người kể chuyện hay lời nhân vật?*  *“Ai như Tắc Kè khuya khoắt đang gọi cửa. Đêm ở Bờ Giậu vắng thanh đến lỗi nghe rõ cả tiếng Ốc Sên đi làm về, nhẹ nhàng vén tà áo dài trườn qua chiếc lá rụng”* |

(3)Liệt kê những biện pháp nhân hóa mà tác giả đã sử dụng để miêu tả ba nhân vật: Bọ Dừa, Thằn Lằn, cụ giáo Cóc.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhân vật** | **Từ xưng hô** | **Lời nói** | **Hành động**  **Suy nghĩ** | **Nhận xét** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

- Cá nhân hs thực hiện nhiệm vụ 1 và 2

- Nhiệm vụ 3 thảo luận cặp đôi.

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- Gv mời 1-2 hs/cặp đôi chia sẻ câu trả lời.

**\* Kết luận, nhận định:** Gv nhận xét, định hướng câu trả lời:

(2)

|  |  |
| --- | --- |
| **Người kể chuyện** | ***Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Vì sao em biết?***  - Ngôi thứ ba. Vì người kể giấu mình đi, gọi tên nhân vật.  ***Tác dụng của việc sử dụng ngôi kể ấy là gì?***  - Người kể có thể biết hết mọi chuyện dù không tham gia vào câu chuyện. |
| **Lời nhân vật** | ***Nhân vật trong truyện gồm những ai?***  - Ông khách (Bọ Dừa cánh cứng), Thằn lằn, cụ giáo Cóc...  => Nhân vật là con vật – đặc trưng của truyện đồng thoại.  ***Tìm một vài câu thể hiện lời của người kể chuyện?***  - Thằn Lằn thụt đầu vào, rồi lại nhanh chóng tuồn ra cửa sau, nhanh chóng phi đến thẳng nhà cụ giáo Cóc.  - Bọ Dừa khoác ba lô hành lí lên vai, chào tạm biệt thằn lằn...  ***Tìm một vài câu thể hiện lời của nhân vật?***  - Tôi về quê đây bác ạ.  - Ấy đấy! Chú thấy chưa. Có khi người ta thức trắng đêm chỉ vì một giọt sương...  - Đoạn văn là lời của người kể chuyện |

(3)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhân vật | Từ xưng hô | Lời nói | Hành động  Suy nghĩ | Nhận xét |
| Bọ Dừa | Ông khách | + Xin chào. Bác làm ơn chỉ giùm tôi một chỗ trọ  + Tôi chỉ cần một chỗ trọ xoàng xĩnh.  + Tôi ngủ tạm dưới vòm trúc kia cũng ổn  + Bác cứ thưa với cụ tôi là Cánh Cứng, | - thận trọng đáp xuống  - nhã nhặn lên tiếng  - sực nhớ quê nhà  - ... | => Nhân vật Bọ Dừa giản dị, khiêm tốn, lịch sự và cẩn trọng. |
| Thằn Lằn | bác | *+* Quý vị đến xóm này mà hỏi khách sạn với nhà nghỉ thì thua rồi.  *+* Ok*!* Vậy ông cứ thoải mái nhé. Nhưng xin ông làm ơn cho tôi biết quý danh để tôi báo với cụ trưởng thôn. .... | - hỏi thăm danh tính ông khách, mời khách vào nhà trú chân.  - nhanh chóng tuồn ra cửa sau, phi đến nhà cụ giáo Cóc thông báo. ... | => Thằn Lằn lịch sự, mến khách, nhiệt tình và chu đáo nhưng cũng khá cẩn trọng |
| Cụ giáo Cóc | Cụ giáo | + Không. Làm sao tôi biết được. Có hàng trăm, hàng nghìn họ cánh cứng khác nhau ấy chứ …  + Ấy đấy! Chú thấy chưa. Có khi người ta thức trắng đêm chỉ vì một giọt sương. |  | => Nhân vật cụ giáo Cóc thông thái, am hiểu về thế giới xung quanh, có suy nghĩ sâu sắc. |

**3.2. Cốt truyện**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết phân tích được cốt truyện của truyện đồng thoại.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ:**

1. Hãy sắp xếp các sự việc được nêu ở câu hỏi 3 Trong SGK Phần suy ngẫm và phản hồi theo thứ tự được kể trong truyện? Từ việc sắp xếp các sự việc trên em hãy tóm tắt lại truyện.

2. Theo em sự việc nào là quan trọng nhất. Vì sao? Sự việc này có liên hệ như thế nào đối với nhan đề của văn bản?

3. Việc sắp xếp các sự việc để thể hiện một nội dung cụ thể nào đó gọi là cốt truyện. Vậy cốt truyện của văn bản ta đang học là gì?

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

- Hs thảo luận cặp đôi thực hiện nhiệm vụ

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- Gv mời 1-2 cặp đôi chia sẻ câu trả lời.

**\* Kết luận, nhận định:** Gv nhận xét, định hướng câu trả lời:

\* Tóm tắt truyện:

**Sự việc 1:** (e) Bọ Rùa ghé đến xóm Bờ Giậu và hỏi thăm Thằn Lằn về chỗ trọ qua đêm….

**Sự việc 2:** (b) Thằn Lằn thông báo với cụ giáo Cóc về sự xuất hiện của nhà buôn……

**Sự việc 3:** (d) Bọ Rùa ngủ dưới vòm lá trúc, nửa đêm sương rơi trúng cổ làm Bọ Rùa tỉnh ngủ.

**Sự việc 4:** (a) Sáng hôm sau, sau khi kể cho Thằn Lằn nghe đêm mất ngủ của mình …

**Sự việc 5:** (c) Thằn Lằn đến nhà cụ giáo Cóc kể cho cụ nghe câu chuyện mất ngủ của Bọ Rùa

\* Sự việc 3 quan trọng nhất vì đã đánh thức tình yêu quê hương xứ sở, nhớ về cội nguồn của nhân vật Bọ Dừa.

**3.3.3. Trải nghiệm của nhân vật Bọ Dừa**

**a. Mục tiêu:** Nhận ra những đặc điểm của nhân vật Bọ Dừa cũng như trải nghiệm của nhân vật.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ:** Gv y/c hs thảo luận cặp đôi hoàn thiện PHT sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhân vật Bọ Dừa | | Nhận xét |
| Tình cảnh |  |  |
| Ngoại hình |  |
| Hành động |  |
| Trải nghiệm |  |
| - Đặc điểm nhân vật  - Nghệ thuật | | |

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS thảo luận nhóm 4HS hoàn thành PBT

+ HS di chuyển tạo nhóm mới: 1 thư kí cũ trình bày nội dung và các thành viên nhóm khác góp ý bổ sung hoàn thiện PBT.

**\* Báo cáo kết quả**

+ GV mời nhóm đại diện trình bày PBT đã hoàn thiện sau 2 vòng thảo luận.

**\* Kết luận, nhận định:**

+ Các nhóm đánh giá phần trình bày của nhóm đại diện.

+ GV chốt lại kiến thức trọng tâm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhân vật Bọ Dừa | | Nhận xét |
| Tình cảnh | - Xa quê biền biệt nhiều năm để làm ăn, kiếm sống.  - Trời chạng vạng tối, dừng chân nghỉ ngơi tại xóm Bờ Giậu. | - Lịch sự, nhã nhặn  - Là nhà buôn bận rộn nhưng giàu tình yêu quê hương |
| Ngoại hình | - Béo tròn nhẵn nhụi  - Râu ngắn  - Cánh cứng |
| Hành động | - Xin trọ nhờ xóm bờ Giậu  - Giật mình tỉnh giấc vì giọt sương đêm  - Quyết định về quê |
| Trải nghiệm | - Bị giọt sương đêm rơi trúng cổ, mất ngủ  - Nhận ra sự quen thuộc, gần gũi của xóm Bờ Giậu y như những hình ảnh quê nhà của mình, nhớ quê, quyết định về quê ngay sáng hôm sau. |
| - Đặc điểm nhân vật:  + Là nhân vật vừa có đặc điểm sinh hoạt của loài vật, vừa có đặc điểm của con người  + Được đặt tên theo danh từ chung  - Nghệ thuật  + Trùng điệp, sử dụng nhiều từ láy biểu cảm  + Nhân hóa, tưởng tượng phong phú, phù hợp tâm lí trẻ thơ | | | |

**3.3.4. Ý nghĩa của văn bản**

**a. Mục tiêu**

- Kết nối văn bản với đời sống.

- HS nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân qua văn bản.

**b. Tổ chức hoạt động:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập:** Qua trải nghiệm của Bọ Dừa, tác giả muốn nhắn nhủ điều gì với người đọc.

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Thảo luận và chia sẻ trong nhóm.

**\* Báo cáo kết quả**

+ Đại diện nhóm trình bày

**\* Kết luận, nhận định.**

+ Các nhóm khác nhận xét đánh giá, bổ sung.

+ GV định hướng:

*- Ý nghĩa của trải nghiệm :*

*+ Biết trân trọng, ghi nhớ tình cảm quê hương, nguồn cội*

*+ Trân trọng những trải nghiệm trong cuộc sống. Chính trải nghiệm về một đêm mất ngủ đã giúp Bọ Dừa nhận ra điều mình lãng quên do cuộc sống bận rộn: đó là tình cảm với gia đình, quê hương.*

**3.3.5. Sáng tạo cùng tác giả.**

**\* Giao nhiệm vụ học tập:**

– Nhiệm vụ (1): Trả lời câu hỏi 7 (SGK/ tr. 93).

– Nhiệm vụ (2): Hai HS đóng vai: A đóng vai tác giả trình bày cách kết thúc câu chuyện do mình sáng tạo, B đóng vai người đọc, nghe và nêu câu hỏi cho “tác giả A": Vì sao lại kết thúc như vậy?

**\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**

Nhiệm vụ (1): cá nhân thực hiện; nhiệm vụ (2): thực hiện theo nhóm đôi.

**\* Báo cáo kết quả:**

+ Đại diện hs các nhóm trình bày, các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung

+ GV gọi từ 1 đến 2 hs trả lời.

**\* Đánh giá kết quả:**

+ GV nhận xét, chốt

+ Ở NV2, gv khuyến khích các hs còn lại hoàn thành kết truyện, sau đó đưa lên trang Palet và bình chọn cái kết truyện hay nhất. Lưu ý hs về sự liên kết giữa các sự việc với kết thúc của truyện.

\* Phần gợi ý cách viết đoạn kết:

- Sau khi rời khỏi xóm Bờ Giậu, Bọ Dừa đã đi đâu?

- Trên đường về quê, Bọ Dừa có suy nghĩ, cảm xúc gì không?

- Khi đặt chân trên mảnh đất quê nhà, Bọ Dừa có những cảm xúc gì?

- GV hướng dẫn HS chuẩn bị bài đọc VB3,4 ở nhà để tiết sau báo cáo sản phẩm đọc trước lớp: Đọc kĩ văn bản và trả lời các câu hỏi suy ngẫm phản hồi + Câu hỏi hướng dẫn đọc.